

Bản án số: 117/2023/HS-ST
Ngày 10 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG – THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Nhân.

Ông Đỗ Văn Thư.

Thư ký phiên toà: Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Văn C, sinh ngày 02/9/1983 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 8/214 L L, phường L, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hồng Quang (đã chết), con bà Đỗ Thị Ty, sinh năm 1960, có vợ là Tạ Bích Ngọc, sinh năm 1983 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2013; tiền án: Bản án số 07/2021/HS-ST ngày 03/02/2021, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Văn C 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và bản án số 15/2022/HS-ST ngày 05/4/2022, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Văn C 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); nhân thân: Ngày 26/12/2013, UBND quận Ngô Quyền áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị tạm giữ từ ngày 15/7/2023, tạm giam từ ngày 24/7/2023; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Đào Xuân Q, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1960; nơi cư trú: Số 8/214 L L, phường L, quận Ngô Quyền, Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/7/2023, Tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông đường bộ Phòng PC08, Công an thành phố Hải Phòng làm nhiệm vụ tại khu vực số 6 đường Bùi Viện, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền thì phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade màu trắng – đen không đeo biển kiểm soát có dấu hiệu nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì nam thanh niên vứt xe bỏ chạy, Tổ công tác đã kịp thời truy đuổi và không chế. Qua khai thác thanh niên này khai tên là Vũ Văn C, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 8/214 Lê Lợi, phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Xe mô tô nhãn hiệu Air Blade C điều khiển là do C cùng một đối tượng khác trộm cắp được tại khu vực xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Tổ công tác đã giao C cho cơ quan công an xử lý.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn C nhưng không thu giữ được tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án.

Kết luận định giá số 54/KL-HĐĐG ngày 21/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND huyện An Dương kết luận: Giá trị của 01 xe mô tô hai bánh đã qua sử dụng mà C trộm cắp là 13.000.000 đồng.

Kết luận giám định số 797 ngày 24/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, không mang biển kiểm soát, có số khung RLHJF4610EZ117798, số máy JF46E - 6043149 là số nguyên thủy, không phát hiện có sự tẩy xóa, sửa chữa các ký tự.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Văn C khai nhận: Khoảng cuối tháng 6 năm 2023, C lang thang tại khu vực bến xe Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và quen biết một đối tượng nam giới tên Bờm (không rõ địa chỉ, lai lịch). Cả hai thống nhất khi nào có thời gian sẽ đi đến các khu dân cư xem ai sơ hở thì trộm cắp tài sản bán lấy tiền ăn tiêu. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/7/2023, Bờm gọi điện thoại hẹn chiều sẽ gặp C ở khu vực ngã tư Trại Lính quận Lê Chân, Hải Phòng. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, C đi bộ đến điểm hẹn thì thấy Bờm điều khiển xe mô tô màu đen trắng (không rõ biển kiểm soát) đến đón. Bờm đưa cho C 01 văm phá khóa bằng kim loại, hình chữ T, C cầm cất vào túi quần phía trước bên phải, sau đó Bờm điều khiển xe chở C đến thôn Kiều Đông, xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Tại đây, cả hai phát hiện có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 15C1-215.18 của anh Đào Xuân Quý dựng trước cửa nhà không có người trông coi. Bờm dừng xe tại trước cửa nhà anh Quý để cảnh giới, còn C đi bộ vào trong sân, dùng văm Bờm đưa cho trước đó để phá ổ khóa điện rồi nổ máy xe rồi cùng Bờm điều khiển xe về đường Nguyễn Trường Tộ - Bùi Viện. Khi đi qua gầm cầu Rào I khoảng 300 mét, Bờm bảo C dừng lại để Bờm mang chiếc xe vừa trộm cắp được đi cất dấu, sau đó Bờm đi xe ôm quay lại dùng xe của Bờm chở C về nhà và hẹn hôm sau cùng đi bán xe. Đến 20 giờ ngày

14/7/2023, Bòm điều khiển chiếc xe đã trộm cắp được của anh Quý (xe đã bị tháo mất biển số) đón C tại khu vực ngã tư Trại Lính rồi đi đến khu vực đường Bùi Viện, quận Hải An, thành phố Hải Phòng để Bòm đi lấy xe của Bòm. Sau đó, Bòm điều khiển xe mô tô của Bòm đi ra, C điều khiển chiếc xe trộm cắp được của anh Quý. Trên đường đi, C bị Đội Cảnh sát giao thông đường bộ Công an thành phố Hải Phòng yêu cầu dừng xe kiểm tra do xe không có biển kiểm soát. C đã vút lại xe bỏ chạy nhưng bị bắt giữ còn Bòm chạy thoát. C không biết cụ thể lai lịch, địa chỉ của đối tượng Bòm. C và Bòm liên lạc với nhau qua điện thoại nhưng không nhớ số điện thoại của Bòm. Chiếc điện thoại C sử dụng liên lạc với Bòm, sáng 14/7/2023 C đã bán cho một đối tượng không rõ lai lịch để lấy tiền ăn tiêu. Bòm nói với C sẽ đem chiếc xe trộm cắp được sang khu vực cầu An Đồng để bán xe nhưng C không biết Bòm định bán xe cho ai, địa chỉ ở đâu. Chiếc Vam phá khóa Bòm đưa cho C sau khi trộm cắp được xe, C đã trả lại cho Bòm.

Bị hại anh Đào Xuân Q khai: Chiều tối ngày 13/7/2023 anh Q đi làm về và để chiếc xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, biển kiểm soát 15C1 – 215.18 của anh ở sân trước cửa nhà tại thôn Kiều Đông, xã Hồng Thái, huyện An Dương rồi vào trong nhà đi tắm. Khoảng 10 phút sau anh Quý đi ra ngoài sân thì phát hiện xe mô tô của anh đã bị mất nên anh đã đến Công an xã Hồng Thái trình báo. Hiện anh Quý đã nhận lại xe và được gia đình bị cáo bồi thường 500.000 đồng chi phí cấp lại biển kiểm soát. Anh Quý không có yêu cầu bồi thường gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 124/CT-VKS ngày 26/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương đã truy tố bị cáo Vũ Văn C về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản như đã khai tại Cơ quan điều tra và Cáo trạng nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì đối với số tiền 500.000 đồng đã bồi thường cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Văn C mức án tù từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, vật chứng thu giữ cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ đã xác định: Chiều tối ngày 13/7/2023 Vũ Văn C cùng đối tượng tên Bòm (chưa xác định được lai lịch) đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 15C1 – 215.18 trị giá 13.000.000 đồng của anh Đào Xuân Quý ở thôn Kiều Đông, xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Bản thân C đã tái phạm chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do vậy đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Văn C đã phạm tội Trộm cắp tài sản thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, vi phạm điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án đều chưa được xóa án tích đều về tội chiếm đoạt tại bản án số 07/2021/HS-ST ngày 03/02/2021, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Văn C 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và bản án số 15/2022/HS-ST ngày 05/4/2022, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Văn C 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngoài ra ngày 26/12/2013, C còn bị UBND quận Ngô Quyền áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ đối với bị cáo, nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng có đồng phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và để phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Mặc dù bị cáo phạm tội do vụ lợi, tuy nhiên bản thân bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Gia đình bị cáo và bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với đối tượng tên Bờm là người cùng C thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, C khai không biết tên tuổi, địa chỉ của đối tượng này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[7] Đối với chiếc điện thoại bị cáo dùng để liên lạc với đối tượng Bờm để đi chiếm đoạt tài sản, C khai đã bán cho người không quen biết nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn C 40 (Bốn mươi) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 15/7/2023.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- TAND TP Hải Phòng;
- Công an huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chính

